

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MINERAL & INVESTMENT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ ĐẦU TƯ VISACO

Đà Nẵng, Ngày 20 tháng 6 năm 2018



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco
 - Giấy CNĐKKD : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400577169 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp
 - Vốn điều lệ : 109.499.990.000đồng
 - Vốn đầu tư của chủ : 109.499.990.000đồng
- sở hữu
- Địa chỉ : Số 05 Thôn Cảnh Phúc- Phường Hòa Cường Bắc- Quận Hải Châu- Thành phố Đà Nẵng
 - Số điện thoại : 02363. 674.588
 - Số fax : 02363.674.588
 - Website : <http://visacodn.com.vn/>
 - Mã cổ phiếu : VMI
 - Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Khoáng sản và Đầu tư VISACO tiền thân là xí nghiệp Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng - Công ty cổ phần Xây dựng 71. Năm 2007, xí nghiệp được cổ phần hoá và có tên là Công ty cổ phần khoáng sản Vinashin Petro với vốn điều lệ ban đầu là 27 tỷ đồng. Trải qua gần 08 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm kịp thời của Ban lãnh đạo và bám sát với định hướng chiến lược phát triển, công ty đã có những thành công nhất định. Hiện tại, về con người, Công ty đã xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên trẻ, năng động và nhiệt huyết; về cơ sở vật chất, thiết bị thi công cơ giới được đầu tư đồng bộ theo hướng chuyên nghiệp hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng sản phẩm và thị phần ngày càng gia tăng.

Do nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh, năm 2013 Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 27 tỷ đồng lên 54 tỷ đồng thông qua việc phát hành cho cổ đông hiện hữu. Trong thời kỳ nền kinh tế vĩ mô nói chung và thị trường bất động sản nói riêng đang có nhiều dấu hiệu phục hồi và có nhiều điểm sáng, đợt phát hành tăng vốn thành công đã giúp

công ty phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực và đón đầu cho một cơ hội phát triển mới.

Tháng 06 năm 2014, Công ty cổ phần khoáng sản Vinashin Petro hoàn tất thủ tục đổi tên công ty thành Công ty Cổ phần Khoáng sản và Đầu tư VISACO, mở ra một giai đoạn mới về chiến lược phát triển kinh doanh của công ty. Với việc đổi tên và mở rộng thêm ngành nghề phù hợp với thị trường, Ban lãnh đạo tin tưởng Công ty sẽ phát triển trên một thương hiệu mới một cách vững chắc và đem lại nhiều lợi thế cạnh tranh cho Công ty .

Tháng 7/2015, Công ty tăng vốn điều lệ từ 54 tỷ lên 58 tỷ trong đợt phát hành chào bán cổ phiếu cho CBCNV, tháng 8/2015 công ty tăng vốn điều lệ từ 58 lên 86 tỷ đồng trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng. Gần đây nhất vào tháng 4/2016, công ty tăng vốn điều lệ lên 105.999.990.000 tỷ đồng trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ và sau đó phát hành cổ phiếu thưởng cho CBCNV để tăng vốn điều lệ lên 109.499.990.000 tỷ đồng.

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

a. *Ngành nghề kinh doanh:*

❖ **Hoạt động khai thác đá xây dựng**

Hiện nay Công ty đang thực hiện khai thác và chế biến đá xây dựng tại mỏ đá Sơn Phước, xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng với diện tích 9,7 ha được cấp phép và qui hoạch khai thác dài hạn.

Sản phẩm từ hoạt động khai thác bao gồm các loại đá xây dựng 1×2, đá 2×4, đá 4×6, đá cấp phối, Dmax3,75, đá hộc...với đủ loại kích cỡ. Các sản phẩm đá này của công ty được sản xuất để phục vụ chủ yếu cho hoạt động thi công bê tông nhựa nóng của công ty. Đây chính là điểm lợi thế của công ty so với các doanh nghiệp thi công xây lắp bê tông nhựa nóng khác trong địa bàn do nguồn nguyên liệu đầu vào sẵn có, không phụ thuộc nhiều vào giá cả thị trường. Ngoài ra, sản phẩm đá còn được công ty cung cấp cho các doanh nghiệp kinh doanh vật liệu xây dựng, các doanh nghiệp xây dựng khác trong địa bàn nhưng khối lượng không nhiều và công ty thường giao hàng tại mỏ khai thác. Sản phẩm đá của công ty đã được cung cấp cho địa bàn: Thành phố Đà Nẵng; Nam Tỉnh Thừa Thiên Huế và Tỉnh Quảng Nam.

Công ty cũng đã và đang triển khai bóc tách phủ mở rộng việc khai thác đá nhằm đáp ứng nguồn nguyên liệu đá dầu vào phục vụ cho sản xuất bê tông nhựa nóng.

Sản lượng đá năm 2017 đạt gần 70.000 m³ đá các loại tương đương với doanh thu gần 5 tỷ đồng.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng và đầu tư công nghệ khoan đá bắn mìn, công nghệ máy xay đá côn vo đẽ đáp ứng cho các dự án giao thông, xây dựng dân dụng đòi hỏi yếu tố kỹ thuật cao tăng sản lượng khai thác và đạt hiệu quả kinh tế, đảm bảo yếu tố môi trường theo qui định của luật pháp.

❖ **Hoạt động thi công rải thảm bê tông nhựa nóng**

Công ty có hệ thống trạm bê tông nhựa nóng trải dài trên các tỉnh Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên. Một số công trình tiêu biểu do công ty thi công:

- Thi công khu công nghiệp VSIP, Tỉnh Quảng Ngãi
- Thi công gói A5 đường cao tốc, Đà Nẵng – Quảng Ngãi
- Thi công đường tỉnh lộ 608 Tỉnh Quảng Nam.
- Thi công hầm chui Nguyễn Tri Phương, TP Đà Nẵng
- Thi công sân bãi Cảng Tiên Sa, TP Đà Nẵng
- Thi công hạ tầng giao thông, thoát nước trong dự án Cocobay, TP Đà Nẵng
- Thi công hạ tầng giao thông nhà máy ô tô Trường Hải, Tỉnh Quảng Nam
- Thi công hạ tầng khu dân cư Thông Nhất, Tỉnh Quảng Nam.
- Thi công bê tông nhựa đường lên đỉnh Bàn cờ, đường gom Hòa cùm – Ngã Ba huế, TP Đà Nẵng.

Thi công các công trình hạ tầng giao thông, thoát nước là lợi thế của Công ty trên cơ sở dây chuyền thi công hiện đại và đồng bộ được Công ty bố trí dọc theo chiều dài các tỉnh miền trung để đón đầu các dự án giao thông. Đây là hoạt động mang lại doanh thu và lợi nhuận chủ yếu cho công ty.

Hiện tại hoạt động xây dựng đang được Công ty cổ phần khoáng sản và đầu tư VISACO phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu, tập trung nguồn nhân lực, đầu tư trang thiết bị, công nghệ mới. Trong thời gian tới, Ban lãnh đạo Công ty định hướng

phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gắn liền với hoạt động xây dựng, mà chủ yếu là hoạt động thi công thảm bê tông nhựa nóng.

❖ Các hoạt động kinh doanh khác

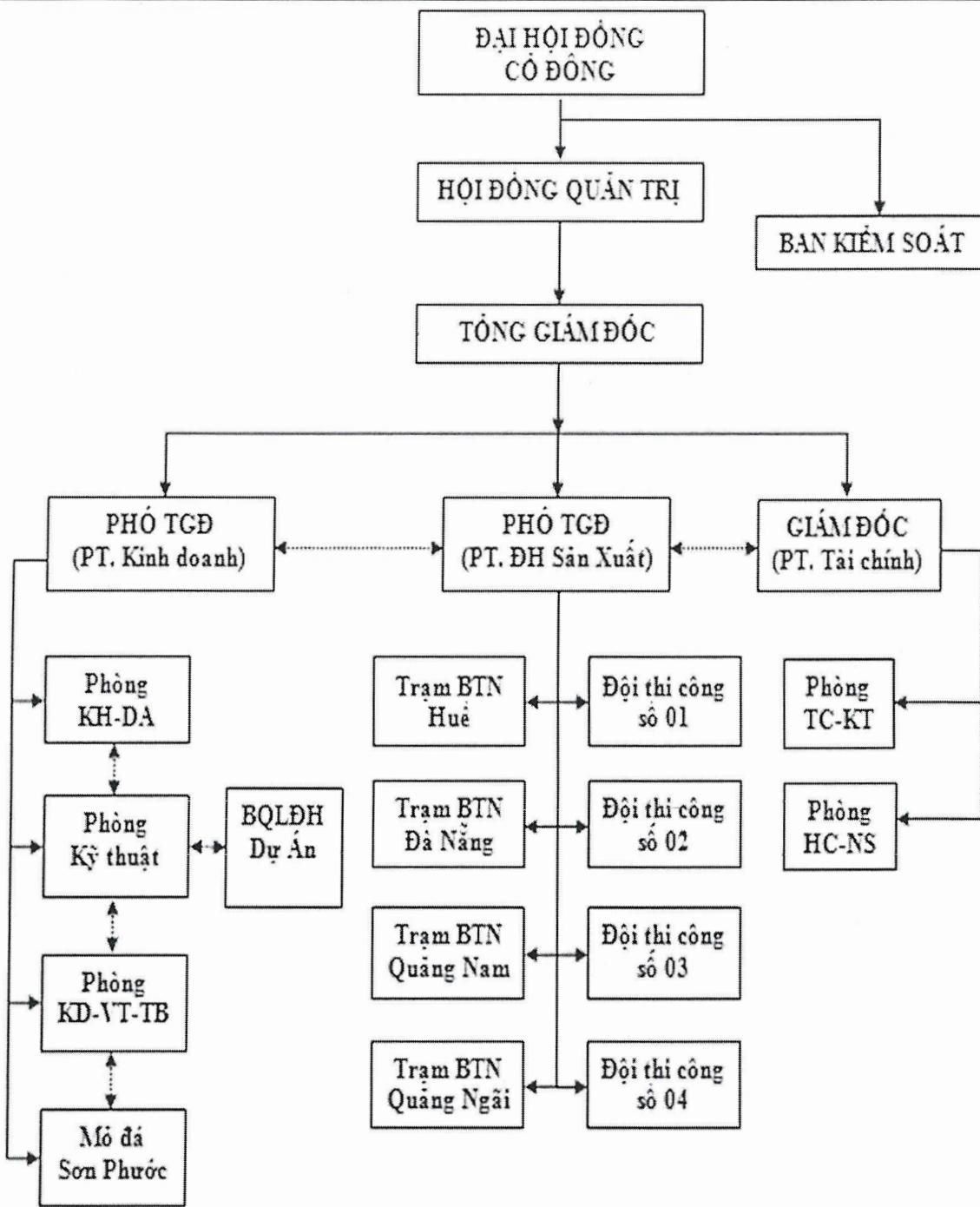
- Đầu tư hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp, khu du lịch, khu dân cư;
- Cho thuê xe máy, thiết bị thi công các loại;
- San lấp mặt bằng;
- Kinh doanh vận tải hàng, kinh doanh xe ô tô;
- Đào tạo nghề.

b. Địa bàn kinh doanh:

- Công ty tập trung chủ yếu vào thị trường Đà Nẵng và các tỉnh lân cận Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Quảng Trị ...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



Mối quan hệ phối hợp \longleftrightarrow
 Mối quan hệ trực tuyến \longrightarrow

- Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty cổ phần Edico

4. Định hướng phát triển

Trong năm 2018 Công ty sẽ có gắng tiếp tục duy trì sự ổn định hoạt động của Công ty và đẩy mạnh công tác tiếp thị vào thị trường các tỉnh lân cận khác. Tiếp tục định hướng tìm đối tác phát triển bổ sung ngành nghề mới.

Luôn coi trọng quyền lợi của khách hàng, không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm và coi đây là sự tồn tại và phát triển của công ty.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Sản xuất kinh doanh:

- + Tiếp tục thế mạnh của Công ty hiện tại, tập trung sản xuất Bê tông nhựa nóng, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, thi công các công trình dân dụng, giao thông,...
- + Mở rộng thị trường
- + Đẩy mạnh hoạt động đầu tư, hợp tác kinh doanh với các đối tác tiềm năng
- + Nâng cao năng suất cũng như chất lượng sản phẩm, nghiên cứu phát triển các sản phẩm dịch vụ mới

- Tình hình tài chính:

- + Tìm kiếm các kênh huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn ổn định với mức chi phí thấp.
- + Xây dựng quy chuẩn sử dụng vốn hiệu quả, tiết kiệm nhất.

5. Các rủi ro

a. Rủi ro kinh tế

Tăng trưởng kinh tế

Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng cao sẽ tạo nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế sa sút, suy thoái sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho các doanh nghiệp.

Những diễn biến chung của nền kinh tế luôn ảnh hưởng tới sự phát triển của các thành phần kinh tế, khi nền kinh tế ở chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được

kiểm soát tốt, sức cầu tăng mạnh sẽ là động lực để phát triển doanh nghiệp, ngược lại khi kinh tế suy thoái sẽ kéo theo lãi suất và lạm phát tăng cao...là lực cản không nhỏ tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Là doanh nghiệp chủ yếu sản xuất thực phẩm để xuất khẩu sẽ chịu ảnh hưởng không nhỏ từ việc nền kinh tế trong nước và thế giới thay đổi..

Lãi suất, tỷ giá và lạm phát:

Tỷ lệ lạm phát cũng là một yếu tố quan trọng. Sự gia tăng giá của các yếu tố đầu vào làm gia tăng chi phí cho chủ đầu tư, làm tăng giá thành sản phẩm.

Những công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thường có hệ số nợ cao, tức là đòn bẩy tài chính lớn. Chính vì thế lãi suất ngân hàng ảnh hưởng mạnh đến lợi nhuận của công ty. Sự gia tăng của lãi suất ngân hàng kéo theo chi phí lãi vay tăng lên không hề nhỏ, làm giảm đáng kể lợi nhuận của công ty..

b. Rủi ro luật pháp

Các công ty trong ngành chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước như định hướng phát triển ngành bất động sản, khuyến khích hay hạn chế, các chính sách về thuế, về tài nguyên và quản lý môi trường. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành Hà Nội, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật về Luật Doanh nghiệp, các văn bản Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật đặc biệt là trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn tiềm ẩn và khi xảy ra, bất cứ sự thay đổi nào sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

c. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của công ty

Rủi ro ngành

- Rủi ro ngành

Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco hoạt động trong lĩnh vực khai thác đá xây dựng và thi công thảm bê tông nhựa nóng. Đây là ngành có sự cạnh tranh rất

khốc liệt, nhất là thi công thảm bê tông nhựa nóng là đòi hỏi máy móc thiết bị thi công luôn cải tiến, chất lượng công trình đảm bảo và thị trường ngày càng có nhiều đối tác cạnh tranh .

Do đó Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco luôn nỗ lực nâng cao chất lượng sản phẩm, khẳng định thương hiệu của mình trên thị trường để có thể tồn tại và phát triển.

- Rủi ro khác

Hoạt động của Công ty cũng chịu ảnh hưởng của các rủi ro khác như thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh, bão lớn .v.v... Đây là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2017, Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco đạt doanh thu trên 138 tỷ đồng, đạt mức lợi nhuận trước thuế là trên 2,5 tỷ đồng, mức lợi nhuận sau thuế đạt 1,4 tỷ đồng.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2017	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	138.706.174.119	260.000.000.000	53,34%
Lợi nhuận sau thuế	1.432.476.802	22.000.000.000	6,50%

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
Trương Thế Tùng	Tổng Giám đốc	10/02/1975	12.505	0,12%
Lê Thái Vũ	Phó TGĐ	25/10/1973		

Nguyễn Văn Bình	Phó TGĐ	23/09/1967	-	-
Huỳnh Văn Hiệp	Kế toán trưởng	10/12/1967	-	-

Sơ yếu lý lịch các thành viên ban điều hành:

❖ **Tổng giám đốc – Trương Thế Tùng**

Họ và tên	:	Trương Thế Tùng
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	10/02/1975
Nơi sinh	:	Hà Tĩnh
CMND/ Hộ chiếu	:	201640849
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	05/12/2009
Nơi cấp	:	Công an TP Đà Nẵng
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	Tổ 21 Tam Thuận - Quận Thanh Khê - TP Đà Nẵng
Điện thoại	:	0903549778
Trình độ chuyên môn:	:	Kỹ sư cầu đường bộ
Quá trình công tác	:	

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 7/1975 – 12/1995	Kỹ sư thiết kế tại Công ty tư vấn và thiết kế Giao thông 4 (TEDI 4)
Từ năm 1996-2003	Chỉ huy trưởng công trình tại Tổng công ty XD Trường Sơn (Binh đoàn 12)
Từ năm 2003 - 2006	Phó giám đốc xí nghiệp tại Tổng công ty XDCT GT 5- Công ty 597
Từ năm 2006 - 2008	Phó tổng giám đốc tại Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Vinashin Miền Trung
Từ năm 2008 - 2009	Tổng giám đốc tại Công ty CP khoáng sản Vinas A Lưới
Từ năm 2009- 2011	Giám đốc tại Công ty TNHH Nguyên Trung
Từ năm 2011- 9/2014	Trưởng đại diện miền Trung tại Công ty cổ phần Trung Thành
Từ 06/2016 – 9/2017	Chủ tịch HĐQT tại CTCP khoáng sản Vinas A Lưới

Từ 7/2017 đến 7/2018	Tổng giám đốc Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco
----------------------	---

Chức vụ tại công ty	:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ tại tổ chức khác	:	Chủ tịch HĐQT tại CTCP khoáng sản Vinas A Lưới
Tổng số cổ phần nắm giữ	:	
- Đại diện sở hữu	:	Không có
- Cá nhân sở hữu	:	12.505 cổ phần, tương đương 0,11% vốn điều lệ
Sở hữu của người có liên quan	:	

Họ tên	Mối quan hệ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
Trương Thế Sơn	Anh ruột	502.200	4,59%

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

❖ **Phó Tổng giám đốc – Lê Thái Vũ**

Họ và tên	:	Lê Thái Vũ
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	25/10/1973
Nơi sinh	:	Đà Nẵng
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	K27/49 Lý Thái Tổ, P. Thạc Gián, Q. Thanh Khê, Đà Nẵng
Trình độ chuyên môn:	:	Kỹ sư điện tử, cử nhân Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	:	

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Tháng 10/1998 đến 5/2001	Kỹ sư tại Trung tâm thí nghiệm điện 3
Tháng 6/2001 đến 5/2013	Trưởng văn phòng đại diện tại Đà Nẵng cho Công ty cổ phần In nhãn bao bì Hoàng Hà
Tháng 5/2013 đến tháng 9/2015	Quản lý hoạt động kinh doanh tại Siêu thị mini Minh Phương
Tháng 10/2016 đến 5/2017	Trưởng phòng Tổ chức- Hành chính Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco.
Tháng 6/2017 đến nay	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco.

Chức vụ tại công ty	:	Phó Tổng Giám đốc tại CTCP khoáng sản và đầu tư Visaco
Tổng số cổ phần nắm giữ	:	Không
- Đại diện sở hữu	:	Không có
- Cá nhân sở hữu	:	
Sở hữu của người có liên quan	:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có
❖ Phó Tổng giám đốc – Nguyễn Văn Bình		

Họ và tên	:	Nguyễn Văn Bình
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	23/09/1967
Nơi sinh	:	Quảng Nam
CMND/ Hộ chiếu	:	200884292
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	07/08/2007
Nơi cấp	:	Công an TP Đà Nẵng
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	K218/24 đường Đồng đa, thành phố Đà Nẵng
Trình độ chuyên môn:	:	Cử nhân Quản lý kinh doanh công nghiệp
Quá trình công tác	:	

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Tháng 8/1988 đến tháng 04/1994	Thống kê đội cơ giới- Công ty công trình giao thông 503
Tháng 8/1994 đến 12/1998	Nhân viên phòng kế hoạch- Công ty công trình giao thông 503
Tháng 12/1998 đến 03/2008	Trưởng phòng kế hoạch- Công ty công trình giao thông 503
03/2008 - 05/2011	Phó Giám đốc kinh doanh- Công ty công trình giao thông 503

Chức vụ tại công ty	:	Phó Tổng Giám đốc tại CTCP khoáng sản và đầu tư Visaco
Tổng số cổ phần nắm giữ	:	Không
Sở hữu của người có liên quan	:	Không có

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

❖ Kế toán trưởng –Huỳnh Văn Hiệp

- Họ và tên : Huỳnh Văn Hiệp
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 10/12/1967
 Nơi sinh : Quảng Nam
 CMND/ Hộ chiếu : 200894114
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 31/08/2004
 Nơi cấp : Công an TP Đà Nẵng
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : 46 Bạch Thái Bưởi, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
 Điện thoại : 05113633858
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân tài chính kế toán
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ năm 1992 – 1994	Kế toán viên tại Công ty xây lắp điện 3
Từ năm 1994 – 1999	Kế tổng hợp tại Xí nghiệp xây lắp điện Hải Vân
Từ năm 2000 – 2002	Kế tổng hợp tại Xí nghiệp xây dựng công trình 331(Thuộc Công ty tư vấn thiết kế cầu đường 533)
Từ năm 2003 – 2004	Phó phòng kế toán tài chính tại Công ty CP Đầu tư xây dựng 579
Từ năm 2005 – 2008	Kế toán trưởng tại Trung tâm thí nghiệm 533
Từ năm 2009-2013	Phó phòng kế toán tài chính, kiêm kế toán tổng hợp tại Chi nhánh Công ty hữu nghị Nam Lào
Từ T6/2014 – T6/2015	Thành viên HĐQT tại CTCP khoáng sản và đầu tư Visaco
Từ T7/2015 - đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng tại CTCP khoáng sản và đầu tư Visaco

- Chức vụ tại công ty : Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
 Chức vụ tại tổ chức khác : Không có

Tổng số cổ phần nắm giữ : Không

Sở hữu của người có liên quan : Không có

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2017, Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco có sự thay đổi trong ban điều hành:

- Miễn nhiệm ông Lê Văn Bình giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty theo Nghị quyết HĐQT số 06/2017/VMI/Nq-HĐQT ngày 16/07/2017.
- Bổ nhiệm ông Trương Thế Tùng giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty theo Nghị quyết HĐQT số 08/2017/VMI/NQ-HĐQT ngày 23/07/2017.

b. Chính sách đối với người lao động

Số lượng lao động trong công ty

Tính đến 31/12/2017 Tổng công ty có 40 người trong đó: Biên chế chính thức 30 người; số còn lại là hợp đồng mùa vụ và thông qua các đội trưởng quản lý và tuyển dụng

Chính sách đối với người lao động

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của Doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho Doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của Doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhân lực.

Chính sách tuyển dụng

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn bên ngoài Công ty nhằm mục đích tìm được những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Thu hút lao động bên ngoài doanh nghiệp

Thông qua các phương tiện truyền thông, trung tâm giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, thông báo tuyển dụng ở các trường đại học, cao

đึng, dạy nghề... công ty thu hút lao động ở các lĩnh vực: công nhân kỹ thuật, kỹ sư, cử nhân kinh tế, ngoại ngữ, kế toán, ... ưu tiên những cá nhân có kinh nghiệm làm việc.

Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.
- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước...

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ

luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty..

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

- Các khoản đầu tư lớn tập trung chủ yếu ở phần tài sản dài hạn bao gồm: tài sản cố định vô hình với mức nguyên giá là 9.000.000.000 đồng.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty cổ phần Edico chiếm tỷ lệ 40% vốn điều lệ

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
Tổng giá trị tài sản	238.191.361.479	243.724.734.754
Doanh thu thuần	138.706.174.119	176.782.978.997
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.403.640.414	18.542.408.159
Lợi nhuận khác	138.315.396	(866.435.660)
Lợi nhuận trước thuế	2.541.955.810	17.675.972.499
Lợi nhuận sau thuế	1.432.476.802	14.032.690.035

c. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2016	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,46	1,52	
	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,01	0,04	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,68	0,65	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,99	0,93	

3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	3,82	12,84	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	Lần	0,58	0,72	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	- Hết số LN sau thuế/DT thuần	%	1,03%	7,93%	
	- Hết số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	1,19%	11,12	
	- Hết số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	2,21%	5,75%	
	- Hết số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	%	1,73%	10,48%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 10,949,999 Cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông

Công ty không có cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ (%)
I.	Cổ đông trong nước	85,11 %
II.	Cổ đông nước ngoài	14,89 %
	Tổng cộng	100%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2016, Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco không thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2017, Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Kế hoạch 2017	So sánh 2017/Kế hoạch	Năm 2016	So sánh 2017/2016
1	Doanh thu	138.706.174.119	260.000.000.000	53,34%	176.782.978.997	78,46%
2	LNST	1.432.476.802	22.000.000.000	6,5%	14.032.690.035	10,2%

Năm 2017, Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco đạt mức doanh thu 138.706.174.119 đồng tương đương 53,34 % so với năm 2016. Nguyên nhân: Do một số công trình lớn chưa nghiệm thu xong, mặt khác Công ty đang gặp khó khăn về tài chính nên không hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty đầu năm 2017 là: 243.724.734.754 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2017 là: 238.191.361.479 đồng.

Như vậy, tính cả năm 2017 tài sản công ty tăng hơn 5 tỷ đồng.

Hiệu quả sử dụng tài sản: ROA= 1,00%.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2017 là khoảng hơn 117 tỷ đồng và toàn bộ là nợ ngắn hạn. Đến cuối năm 2017, nợ phải trả hơn 118 tỷ và toàn bộ là nợ ngắn hạn.
- Trong cơ cấu nợ của công ty đều là nợ ngắn hạn, không có nợ dài hạn, và không có khoản nào được tính vào nợ xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2017 công ty vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức, và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội cổ đông và ban lãnh đạo

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2017, các hoạt động của công ty diễn ra khá tốt, có sự liên kết chặt chẽ giữa HĐQT với ban Tổng Giám đốc, giữa Tổng Giám đốc với các phó Tổng giám đốc và các phòng ban, các đội

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2017, Ban giám đốc đã cố gắng nhưng do tình hình chung của Công ty gặp rất nhiều khó khăn nên chưa đạt được mục tiêu đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2018, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty;

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Ông Lê Văn Bình	Chủ tịch HĐQT	3.150	0.03%
2	Ông Trương Thế Tùng	Thành viên HĐQT	12.505	0.11%
3	Ông Nguyễn Hữu Toàn	Thành viên HĐQT		
4	Ông Lê Quang Thạch	Thành viên HĐQT	-	-
5	Ông Huỳnh Văn Hiệp	Thành viên HĐQT	-	-

Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng Quản trị

• Ông : LÊ VĂN BÌNH

Họ và tên	: Lê Văn Bình
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 29/03/1975
Nơi sinh	: Đà Nẵng
CMND/ Hộ chiếu	: 201202103
Ngày cấp/Ngày hết hạn	: 03/01/2013
Nơi cấp	: Công an TP Đà Nẵng
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Lô 176F8 - Phường Khuê Trung - Quận Cẩm Lệ - Đà Nẵng
Điện thoại	: 0983408984
Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ năm 2000 – 2005	Kế toán tại Công ty xây dựng công trình 567
Từ năm 2005 – 2007	Kế toán trưởng tại Chi nhánh công ty XDCT 507 tại TP Hồ Chí Minh
Từ năm 2007 – 2008	Kế toán trưởng tại CTCP Bất động sản 579 EAD
Từ năm 2008 – nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ, KTT tại Công ty cổ phần khoáng sản Vinas A Lưới

Từ năm 2013 –T6/2016	Kế toán trưởng tại Công ty cổ phần khoáng sản Vinashin Petro (tiền thân của VMI)
Từ T4/2014 – T4/2016	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc tại Công ty cổ phần khoáng sản và Đầu tư Visaco
Từ T4/2016–nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc tại Công ty cổ phần khoáng sản và Đầu tư Visaco

• Ông : TRƯƠNG THẾ TÙNG

Họ và tên	: Trương Thế Tùng
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 10/02/1975
Nơi sinh	: Hà Tĩnh
CMND/ Hộ chiếu	: 201640849
Ngày cấp/Ngày hết hạn	: 05/12/2009
Nơi cấp	: Công an TP Đà Nẵng
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Tổ 21 Tam Thuận - Quận Thanh Khê - TP Đà Nẵng
Điện thoại	: 0903549778
Trình độ chuyên môn:	: Kỹ sư cầu đường bô
Quá trình công tác	:

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 7/1975 – 12/1995	Kỹ sư thiết kế tại Công ty tư vấn và thiết kế Giao thông 4 (TEDI 4)
Từ năm 1996-2003	Chỉ huy trưởng công trình tại Tổng công ty XD Trường Sơn (Binh đoàn 12)
Từ năm 2003 - 2006	Phó giám đốc xí nghiệp tại Tổng công ty XDCT GT 5- Công ty 597
Từ năm 2006 - 2008	Phó tổng giám đốc tại Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Vinashin Miền Trung
Từ năm 2008 - 2009	Tổng giám đốc tại Công ty CP khoáng sản Vinas A Lưới
Từ năm 2009- 2011	Giám đốc tại Công ty TNHH Nguyên Trung
Từ năm 2011- 9/2014	Trưởng đại diện miền Trung tại Công ty cổ phần Trung Thành
Từ 06/2016 - nay	Chủ tịch HĐQT tại CTCP khoáng sản Vinas A Lưới

Từ 11/11/2014- nay	Thành viên HĐQT- Phó TGĐ tại Công ty cổ phần khoáng sản và đầu tư Visaco
--------------------	--

• Ông : **HUỲNH VĂN HIỆP**

Họ và tên	: Huỳnh Văn Hiệp
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 10/12/1967
Nơi sinh	: Quảng Nam
CMND/ Hộ chiếu	: 200894114
Ngày cấp/Ngày hết hạn	: 31/08/2004
Nơi cấp	: Công an TP Đà Nẵng
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: 46 Bạch Thái Bưởi, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
Điện thoại	: 05113633858
Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân tài chính kế toán
Quá trình công tác	:

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ năm 1992 – 1994	Kế toán viên tại Công ty xây lắp điện 3
Từ năm 1994 – 1999	Kế tổng hợp tại Xí nghiệp xây lắp điện Hải Vân
Từ năm 2000 – 2002	Kế tổng hợp tại Xí nghiệp xây dựng công trình 331(Thuộc Công ty tư vấn thiết kế cầu đường 533)
Từ năm 2003 – 2004	Phó phòng kế toán tài chính tại Công ty CP Đầu tư xây dựng 579
Từ năm 2005 – 2008	Kế toán trưởng tại Trung tâm thí nghiệm 533
Từ năm 2009-2013	Phó phòng kế toán tài chính, kiêm kế toán tổng hợp tại Chi nhánh Công ty hữu nghị Nam Lào
Từ T6/2014 – T6/2015	Thành viên HĐQT tại CTCP khoáng sản và đầu tư Visaco
Từ T7/2015 - đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng tại CTCP khoáng sản và đầu tư Visaco

b. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của HĐQT

Số	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Văn Bình	Chủ tịch			10/10	100%	
2	Ông Trương Thế Tùng	Thành viên			10/10	100%	
3	Ông Huỳnh Văn Hiệp	Thành viên			10/10	100%	
4	Ông Lê Quang Thạch		17/07/2017		4/4	100%	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 07/2017/VMI/NQ-HĐQT
5	Ông Nguyễn Hữu Toàn	Thành viên	17/07/2017		4/4	100%	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 07/2017/VMI/NQ-HĐQT
6	Ông Trương Thế Sơn	Thành viên		17/07/2017	6/6	100%	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 07/2017/VMI/NQ-HĐQT
7	Ông Nguyễn Hữu Dũng	Thành viên		17/07/2017	6/6	100%	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 07/2017/VMI/NQ-HĐQT

Các cuộc họp HĐQT:

Số	Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2017/VMI/NQ-HĐQT	24/03/2017	Tạm hoãn việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2016
2	02/2017/VMI/NQ-HĐQT	04/04/2017	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
3	03/2017/NQ-ĐHĐCD	11/05/2017	Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2017
4	04/2017/VMI/NQ-HĐQT	08/06/2017	Bổ nhiệm nhân sự chủ chốt
5	05/2017/VMI/NQ-HĐQT	19/06/2017	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2017 và báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2017
6	06/2017/VMI/NQ-HĐQT	16/07/2017	Miễn nhiệm tổng giám đốc- Người đại diện theo pháp luật

7	07/2017/VMI/NQ-HĐQT	17/07/2017	Bổ nhiệm Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật
8	08/2017/VMI/NQ-HĐQT	23/07/2017	Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT
9	09/2017/VMI/NQ-HĐQT	7/8/2017	Thay đổi Phó Tổng giám đốc
10	10/2017/VMI/NQ-HĐQT	18/08/2017	Thoái phần vốn góp vào Công ty cổ phần EDICO

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Những thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị công ty nói chung cũng như Ban giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ
1	Lê Thanh Tùng	Trưởng BKS	0	0
2	Bùi Quang Đức	Thành viên BKS	0	0
3	Nguyễn Minh Tú	Thành viên BKS	0	0

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm Soát, thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm Soát.

- Tham gia các buổi họp giao ban của ban lãnh đạo công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tuần, tháng, quý, năm và cáo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.

- Kiểm tra báo cáo tài chính của công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty, các bộ phận phòng ban.
- Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.
- Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Số thứ tự	Nội dung	Số tiền 1 tháng	Số tiền cả năm 2017
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	10.000.000	120.000.000
2	Thù lao thành viên HĐQT (4 người)	20.000.000	240.000.000
3	Thù lao Trưởng ban kiểm soát	5.000.000	60.000.000
4	Thù lao thành viên Ban kiểm soát (2 người)	4.000.000	48.000.000
	Tổng	39.000.000	468.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Người giao dịch	Chức vụ	Hình thức	Số lượng giao dịch	Số lượng nắm giữ cuối kỳ
Lê Thanh Tùng	Trưởng BKS	Bán	50.000	0
Huỳnh Văn Hiệp	TV HĐQT	Bán	50.000	0
Nguyễn Hữu Dũng	TV HĐQT	Bán	50.000	0

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

- Không có.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Năm 2017, Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty có ý kiến như sau:

“Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi được bổ nhiệm làm kiểm toán sau ngày 31/12/2017, do đó chúng tôi không thể tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi cũng không thể đưa ra ý kiến về số dư tiền mặt tồn quỹ, giá trị hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017. Số dư tiền mặt tại ngày 31/12/2016 và ngày 31/12/2017 được ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán lần lượt là 3.466.648.932 đồng và 1.566.468.931 đồng. Giá trị giá trị hàng tồn kho tại ngày 31/12/2016 và ngày 31/12/2017 đang phản ánh trên bảng cân đối kế toán lần lượt là 11.725.124.267 đồng và 32.202.230.255 đồng.

Tại ngày lập báo cáo kiểm toán này, Công ty chưa thu thập được đầy đủ thư xác nhận công nợ, chúng tôi không thể xác nhận hoặc kiểm tra bằng các phương pháp thay thế khác đối với các khoản công nợ phải thu, các khoản ứng trước cho người bán và tạm ứng được ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017 với tổng số tiền là 62.614.009.791 đồng (chi tiết tại phụ lục số 01 trang 27 - 28);

Trong những tháng đầu năm 2018, tại Công ty đã và đang phát sinh một số sự kiện tranh chấp kinh tế (chi tiết xem tại mục VII.1 “các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán lập Báo cáo tài chính”).

Công ty chưa trích đủ dự phòng bảo hành công trình xây lắp số tiền khoảng 3,058 tỷ đồng và chưa hạch toán số thuế phải nộp tương ứng doanh thu đã ghi nhận chưa xuất hóa đơn số tiền khoảng 878 triệu đồng (chi tiết tại phụ lục số 02 trang 29). Nếu hạch toán đủ, chỉ tiêu lợi nhuận kế toán trước thuế sẽ giảm đi một khoảng là 3,058 tỷ đồng, tương ứng chỉ tiêu thuế TNDN sẽ giảm đi một khoản tương ứng là 612 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phổi sẽ giảm đi một khoản là 2,447 tỷ đồng; chỉ tiêu thuế GTGT phải nộp và chỉ tiêu phải thu khách hàng sẽ tăng thêm khoảng 878 triệu đồng.

Ý kiến Kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Visaco tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:(Đăng tải trên website của công ty)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật



Trương Thế Tùng